

HỌC VIỆN THÁNH GIUSE - DÒNG TÊN VIỆT NAM

Bộ môn: Phụng Vụ

Giáo sư hướng dẫn: Lm. Giuse Đỗ Đình Tư, C.Ss.R

**Rước Kiệu Công Giáo Việt Nam**  
**Một Vài Nét Đẹp Về Phụng Vụ Và Văn Hóa**

Học viên thực hiện

Giuse Maria Đỗ Mạnh Hùng, S.J.

Tháng 08 năm 2022

## Tóm tắt

Rước kiệu từ lâu đã trở thành một nghi thức, một sinh hoạt, một thực hành đạo đức quen thuộc với người Kitô hữu Việt, và không thể thiếu trong những ngày lễ lớn của cộng đoàn Công Giáo nơi đây. Cách chung, có thể phân loại rước kiệu Công Giáo thành 2 loại: (1) những cuộc rước Phụng vụ theo nghĩa ngặt là những cuộc rước với thứ tự, thánh ca, lời nguyện được chỉ dẫn rõ trong sách Phụng vụ; những cuộc rước do đòi hỏi của các hành động Phụng vụ; những cuộc rước gắn với các ngày lễ nhất định như Chúa Nhật Lễ Lá, Đêm Vọng Phục Sinh, Lễ Phục Sinh, Lễ Mình Máu Thánh Chúa...; và (2) những cuộc rước khác nằm ngoài những cuộc rước Phụng vụ theo nghĩa ngặt, những cuộc rước tạ ơn, sùng kính Đức Mẹ, các Thánh.

Ở Việt Nam, các cuộc rước kiệu nằm ngoài những cuộc rước Phụng vụ theo nghĩa ngặt, được tiến hành bên ngoài Thánh lễ, ngoài không gian nhà thờ, tiêu biểu và thường gặp nhất là cuộc rước kiệu cung nghinh Thánh Thể vào Lễ Mình Máu Thánh Chúa (và ngày châu lượt giáo xứ), cuộc rước kiệu ảnh tượng (thánh tích) Đức Mẹ Maria, Thánh Giuse và các Thánh bổn mạng, các Thánh tử đạo. Các cuộc rước kiệu này phần nhiều thuộc về lòng đạo đức bình dân nhằm bày tỏ lòng yêu mến và sùng kính các Đấng Thánh, và được diễn ra trong bầu khí trang nghiêm và rất sốt sắng.

Bài viết này là một nỗ lực về nguồn của người viết để tìm hiểu nguồn gốc của thực hành rước kiệu trong đời sống tín hữu Việt, cùng những nét đẹp về Phụng vụ và văn hóa của rước kiệu Công Giáo Việt; từ đó tìm cách để bảo tồn và phát huy. Do đó, bài viết được chia làm 3 phần. Trong phần I, người viết đi tìm hiểu ý niệm, phân loại cùng lược lại đôi nét nguồn gốc của rước kiệu Công Giáo, cách riêng Công Giáo tại Việt Nam. Tiếp đến, trong phần II, người viết đi khám phá những nét đẹp về Phụng vụ, văn hóa và hội nhập văn hóa của rước kiệu Công Giáo Việt Nam. Cuối cùng, phần III là một vài lưu ý về thực hành và mục vụ trong các khía cạnh Phụng vụ, lòng đạo đức bình dân và hội nhập văn hóa trong các cuộc rước kiệu tại Việt Nam hiện nay.

## MỤC LỤC

<b>MỤC LỤC</b> .....	<b>2</b>
<b>Dẫn nhập</b> .....	<b>3</b>
<b>I. Ý niệm và phân loại, cùng đôi nét sơ lược về nguồn gốc của rước kiệu Công Giáo</b> .....	<b>3</b>
1. Ý niệm.....	3
2. Phân loại.....	5
3. Sơ lược về nguồn gốc.....	6
<b>II. Một vài nét đẹp về Phụng vụ và văn hóa của rước kiệu Công Giáo Việt Nam</b> .....	<b>10</b>
1. Nét đẹp về Phụng vụ.....	11
a. Cử hành tôn thờ trọn vẹn với Đức Kitô là Đầu.....	11
b. Cử hành thờ phượng cùng thánh hóa con người và không gian sống.....	13
c. Cử hành biểu lộ, minh chứng và giáo dục đức tin.....	14
2. Nét đẹp về văn hóa và hội nhập văn hóa.....	15
a. Tính cộng đồng và bầu khí lễ hội.....	15
b. Sử dụng Kiệu Vàng.....	16
c. Các loại hình nghệ thuật và trang phục dân tộc.....	17
<b>III. Một vài lưu ý thực hành và mục vụ trong rước kiệu Công Giáo Việt Nam</b> .....	<b>18</b>
1. Những lưu ý về Phụng vụ.....	18
2. Những lưu ý về lòng đạo đức bình dân.....	19
3. Những lưu ý về hội nhập văn hóa.....	20
<b>Kết luận</b> .....	<b>21</b>
<b>PHỤ LỤC</b> .....	<b>22</b>
TƯỜNG THUẬT MỘT CUỘC RƯỚC KIỆU HOA KÍNH ĐỨC MẸ.....	22
TƯỜNG THUẬT MỘT CUỘC RƯỚC KIỆU THÁNH QUAN THẦY XỨ.....	22
TƯỜNG THUẬT MỘT CUỘC RƯỚC KIỆU THÁNH THỂ - SANTI.....	23
TƯỜNG THUẬT MỘT CUỘC RƯỚC KIỆU THÁNH QUAN THẦY ĐỊA PHẬN Ở XỨ PHÚ NHAI.....	23
<b>THƯ MỤC THAM KHẢO</b> .....	<b>24</b>

## Dẫn nhập

Vào Chúa Nhật ngày 19/06/2022, sau Thánh lễ trọng thể kính Minh Máu Thánh Chúa, Đức cha Giuse Vũ Văn Thiên – Tổng Giám mục Tổng Giáo phận Hà Nội đã long trọng chủ sự cuộc rước kiệu cung nghinh Minh Thánh Chúa xung quanh 5 tuyến phố của quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Cuộc rước đã thu hút hàng vạn tín hữu đủ mọi thành phần tham dự thật sốt sắng.<sup>1</sup> Đây là sự kiện được khá nhiều người cả trong và ngoài Công Giáo chú ý bởi mức độ quy mô long trọng của một cuộc rước tôn giáo được diễn ra ở nơi công cộng giữa thủ đô văn hiến như vậy.

Tuy nhiên, thực tế rước kiệu đã trở thành nghi thức phổ biến không thể thiếu trong những ngày lễ lớn của Công Giáo. Có lẽ ai cũng phải thừa nhận rằng, rước kiệu đã ăn sâu vào trong tiềm thức, ảnh hưởng rất lớn tới lòng đạo đức của người Kitô hữu, đặc biệt nơi các vùng quê Việt Nam. Có thể nói, rước kiệu Công Giáo Việt Nam là một nghi thức, một cử hành mang nhiều nét đẹp ý nghĩa về Phụng vụ và văn hóa.

Vậy cụ thể nguồn gốc của rước kiệu Công Giáo thế nào? Những nét đẹp về Phụng vụ và văn hóa của rước kiệu Công Giáo Việt Nam là gì, và làm sao để bảo tồn, phát huy? Bài viết này là một nỗ lực để phân nào tìm hiểu, trình bày những điều ấy. Trước hết, bài viết sẽ làm rõ ý niệm rước kiệu Công Giáo, sự phân loại và đôi nét lịch sử về nó; sau đó bài viết sẽ tập trung phân tích những nét đẹp về Phụng vụ và văn hóa của rước kiệu Công Giáo Việt Nam; và cuối cùng là một vài lưu ý về thực hành, mục vụ trong rước kiệu.

### I. Ý niệm và phân loại, cùng đôi nét sơ lược về nguồn gốc của rước kiệu Công Giáo

#### 1. Ý niệm

Theo *Từ Điển Bách Khoa*, “rước” (procession) là sự di chuyển một cách long trọng có trật tự, hàng lối của một nhóm người từ một địa điểm này tới một địa điểm đã định khác để thực hiện một nghi lễ, mang theo đối tượng tôn kính...<sup>2</sup> Theo *Wikipedia*, “đám rước” cũng được định nghĩa nói chung là một đoàn thể có tổ chức gồm những người đi bộ theo nghi thức hoặc nghi lễ.<sup>3</sup> Và theo linh mục Giuse Phạm Đình Ái, S.S.S, thì hạn từ “rước kiệu” trong Công

<sup>1</sup> X. “Cả vạn tín hữu cung nghinh Minh Thánh Chúa tại Hà Nội”, *Tổng Giáo Phận Hà Nội*, accessed June 19, 2020, <https://www.tonggiaophanhanoi.org/ca-van-tin-huu-cung-nghinh-minh-thanh-chua-tai-ha-noi/>

<sup>2</sup> X. “Procession”, *Encyclopedia.Com*, accessed 26, 2022, [www.encyclopedia.com > christianity > christianity-general > procession](http://www.encyclopedia.com/christianity/christianity-general/procession).

<sup>3</sup> Ibid.

Giáo được dịch từ tiếng Latinh là *prosessio*, có nghĩa là việc *tiến bước* (procedure) một cách long trọng, một sự di chuyển căn bản trong Phụng vụ. Cùng với đó, tác giả xác định trong một Thánh lễ thường có 5 cuộc rước là rước Nhập Lễ, tung hô Tin Mừng, Dâng Lễ, Hiệp Lễ và Kết Lễ.<sup>4</sup>

Tuy nhiên, người viết nhận thấy ý niệm “rước kiệu Công Giáo” có thể được xác định rõ hơn: Thứ nhất, so với ý niệm về đám rước nói chung, rước trong Công giáo được hiểu có nội hàm hẹp hơn. Đó là những cuộc rước mang tính tôn giáo tức là mang tính tâm linh, với mục đích tôn giáo, thực hành trong đức tin, để diễn tả đức tin.<sup>5</sup> Nó được phân biệt với các nghi thức như tháp tùng, diễu hành, duyệt binh, rước dâu, đưa tang ngoài tôn giáo... là những hoạt động chỉ mang tính tâm lý xã hội.<sup>6</sup> Các đám rước Công Giáo có thể hướng tới tôn thờ, chúc tụng, tạ ơn, xin ơn Thiên Chúa, tôn vinh các Thánh hoặc tưởng niệm một sự kiện biến cố trong lịch sử cứu độ... Tác giả Aimé-Georges Martimort đã nêu ra những yếu tố cấu thành một cuộc rước Công Giáo như: được thực hiện bởi sự quy tụ của cộng đoàn tín hữu cùng giáo sĩ, di chuyển theo một trật tự được thiết lập, di chuyển tới một nơi để thờ phượng như đích của cuộc rước, có những lời kinh nguyện thường được hát xướng, tưởng niệm và hướng tới mầu nhiệm Kitô giáo.<sup>7</sup> Thêm vào đó, trong hạn từ “rước kiệu” có thể kể thêm tới yếu tố “kiệu”. Theo *Từ Điển Tiếng Việt*, “kiệu” là phương tiện dùng để khiêng người (tôn quý) đi đường thời xưa; là đồ dùng để rước thần thánh, đồ lễ.<sup>8</sup> Thứ đến, so với ý niệm về những di chuyển trong Phụng vụ thì ý niệm về rước kiệu cần được hiểu là có nội hàm hẹp hơn, tức là không phải tất cả những di chuyển trong Phụng vụ đều là rước kiệu, nhưng chỉ một số trong đó là rước kiệu.<sup>9</sup> Cuối cùng, so với ý niệm về những cuộc rước trong Phụng vụ Thánh lễ, thì rước kiệu mang nội hàm rộng

---

<sup>4</sup> X. “Những vấn đề chung quanh cuộc rước đầu lễ (P1),” *Công Giáo và Dân Tộc*, accessed August 22, 2022, [http://www.cgvdt.vn/cong-giao-viet-nam/nhung-van-de-chung-quanh-cuoc-ruoc-dau-le-p1\\_a2261](http://www.cgvdt.vn/cong-giao-viet-nam/nhung-van-de-chung-quanh-cuoc-ruoc-dau-le-p1_a2261)

Cũng có quan điểm cho rằng việc Chủ tế và cả đồng tế (nếu có) di chuyển khi kết lễ không phải là cuộc rước. X. Daniel Brzeziński, “Processions in Christian Liturgy: Origin, Theology and Ministry”, *Roczniki Teologiczne* 64, no. 8 (2017), 5–19, <https://doi.org/10.18290/rt.2017.64.8-1>.

<sup>5</sup> Paul Bradshaw, ed., *The New Westminster Dictionary of Liturgy and Worship*, First Edition (Louisville, KY: Westminster John Knox Press, 2003).

<sup>6</sup> X. Brzeziński, “Processions in Christian Liturgy: Origin, Theology and Ministry”, 6.

<sup>7</sup> X. Aimé-Georges Martimort, “Les diverses formes de procession dans la liturgie,” *La Maison-Dieu* 43 (1955), 46.

<sup>8</sup> X. “Kiệu”, *Từ Điển*, accessed August 26, 2022, <https://vietdic.net/Tra-cuu-Tu-dien-Tieng-Viet/kiουλ-la-gi-35020.html>

<sup>9</sup> X. David Andrés Fernández et al., “Processions And Their Chants In The Old Hispanic Liturgy,” *Traditio* 75 (2020), 177–223, <https://doi.org/10.1017/tdo.2020.7>.

hơn. Bởi rước kiệu bao gồm cả những cuộc rước trong Phụng vụ Thánh lễ và ngoài Phụng vụ Thánh lễ.

Nội dung mục phân loại sau đây sẽ giúp làm rõ điều này, cũng là làm rõ hơn ý niệm về rước kiệu Công Giáo.

## 2. Phân loại

Theo *Từ Điển Bách Khoa Toàn Thư Công Giáo*, trong rước kiệu Công Giáo, có thể phân biệt những cuộc rước Phụng vụ theo nghĩa ngặt với những cuộc rước khác. Những cuộc rước Phụng vụ theo nghĩa ngặt là những cuộc rước với thứ tự, thánh ca, lời nguyện được chỉ dẫn rõ trong sách Phụng vụ, như cuộc rước vào Chúa Nhật Lễ Lá, Đêm Vọng Phục Sinh. Rước kiệu cũng có thể chia thành những cuộc rước thông thường và những cuộc rước ngoại thường. Rước thông thường là những cuộc rước gắn với những ngày lễ nhất định như Lễ Lá, Lễ Phục Sinh, Lễ Minh Máu Thánh Chúa... Rước ngoại thường là do chỉ thị hoặc sự cho phép của Đức Giám mục trong những dịp đặc biệt như di dời thánh tích cách trọng thể chẳng hạn.<sup>10</sup>

Trong khi đó, theo Daniel Brzeziński, các cuộc rước Phụng vụ Rôma có thể được chia thành những cuộc rước gắn với cử hành bí tích, đặc biệt là Thánh lễ, và những cuộc rước liên quan tới chu kỳ Năm Phụng vụ. Trong cử hành Thánh lễ, có các cuộc rước như Nhập Lễ, tung hô Tin Mừng, Dâng Lễ, Hiệp Lễ, Kết Lễ. Theo chu kỳ Phụng vụ thì có các cuộc rước phổ biến chung như rước trong các ngày Lễ Nén, Lễ Lá, Thứ Năm Tuần Thánh (rước Minh Thánh sang nhà châu tạm), Thứ Sáu Tuần Thánh (rước Thánh Giá), Đêm Vọng Phục Sinh, Lễ Minh Máu Thánh Chúa. Bên cạnh đó là các cuộc rước tạ ơn, sùng kính Đức Mẹ, các Thánh.<sup>11</sup>

Trong văn kiện *Hướng dẫn về lòng đạo đức bình dân và Phụng vụ: Nguyên tắc và định hướng* của Bộ Phụng Tự và Kỷ Luật Bí Tích (2002), rước kiệu cũng được phân loại khá chi tiết. Theo đó, rước gồm có: thứ nhất là những cuộc rước tưởng niệm sự kiện cứu độ của Đức Giêsu Kitô, tiêu biểu như cuộc rước vào Chúa Nhật Lễ Lá để tưởng niệm việc Đức Giêsu tiến vào thành thánh Giêrusalem chịu thương khó, hay cuộc rước vào Đêm Vọng Phục Sinh để tưởng niệm mầu nhiệm vượt qua sự chết và sống lại của Đức Giêsu. Thứ hai là những cuộc rước tạ ơn, tiêu biểu là rước cung nghinh Thánh Thể vào Lễ Minh Máu Thánh Chúa, rước mừng lễ Thánh bốn mạng, Thánh tử đạo. Và thứ ba là những cuộc rước do đòi hỏi của những hành động Phụng vụ, ví dụ như trong Thánh lễ có rước Nhập Lễ, rước Dâng Lễ, rước sách Tin

---

<sup>10</sup> X. Catholic University of America, ed., *New Catholic Encyclopedia*, 2nd ed (Detroit: Washington, D.C: Thomson/Gale, Catholic University of America, 2003), 732.

<sup>11</sup> X. Brzeziński, "Processions in Christian Liturgy: Origin, Theology and Ministry", 14-15.

Mùng, Kết Lễ; rước đầu ngày Thứ Năm Tuần Thánh, rước Thánh Giá Thứ Sáu Tuần Thánh, những cuộc rước gắn với Phụng vụ Chặng viếng Mùa Chay.<sup>12</sup>

Như vậy, những mô tả phân loại như trên cho thấy nội hàm của rước kiệu Công Giáo là khá rộng, với nhiều loại hình, tính chất và điểm nhấn khác nhau. Ở đây, bài viết xin chỉ giới hạn tập trung đề cập tới những cuộc rước kiệu được tiến hành ngoài Thánh lễ, ngoài không gian nhà thờ, và những cuộc rước không phải rước Phụng vụ theo nghĩa ngặt, hay có thể nói là những cuộc rước mang tính đạo đức bình dân mà tiêu biểu nhất là cuộc rước kiệu cung nghinh Thánh Thể, sùng kính Đức Mẹ và các Thánh bổn mạng, để phân tích những nét đẹp Phụng vụ và văn hóa của chúng. Nhưng trước đó, thiết tưởng bài viết cũng cần lược qua một vài nét về lịch sử, nguồn gốc của rước kiệu Công Giáo nói chung và rước kiệu Công Giáo Việt Nam nói riêng.

### 3. Sơ lược về nguồn gốc

Về lịch sử, có lẽ không ai biết đích xác rước xuất hiện vào thời điểm nào trong xã hội con người, chỉ biết rằng rước vốn là nghi thức xã hội cộng đồng và tôn giáo rất cổ xưa, tự nhiên được thực hành phổ biến trong các dân tộc ở khắp nơi trên thế giới. Thực vậy, hình ảnh những đám rước tôn giáo thờ phượng các vị thần, hay những đám rước ăn mừng chiến thắng, mừng những vị tân vương... đã được lưu lại trên các tác phẩm nghệ thuật, công trình kiến trúc cổ ở khắp nơi, tiêu biểu như Ai Cập và Hy Lạp.<sup>13</sup>

Người Do thái cũng sử dụng những hình thức rước của dân ngoại trong việc cử hành lễ nghi tôn giáo của mình như một hình thức cầu nguyện, thờ phượng, thể hiện niềm tin cách cộng đồng công khai. Trong Kinh Thánh Cựu Ước có những mô tả về rất nhiều cuộc rước: đó là cuộc rước được tổ chức bởi Giôsuê trước khi đánh chiếm Giêrikhô (*Gs* 6,1-16), cuộc rước Hòm Bia Giao Ước tới Giêrusalem do vua Đavít thực hiện (*2Sm* 6,1-23; *1Sb* 15,1-16,3), cuộc rước Hòm Bia Giao Ước khỏi Sion tới Đền thờ được xây bởi Salômôn (*1V* 8,1-9; *2Sb* 5,2-10), cuộc rước thánh hiến tường thành Giêrusalem thời Étra và Nôkhemia (*Nkm* 12,27-43), cuộc rước tạ ơn của Giuditha sau khi chiến thắng Hôlôphécclê (*Gđt* 15,12-16,18). Hơn nữa, ngoài những cuộc rước ngoại thường này, còn có những cuộc rước thường lệ khác cấu thành một phần của Phụng vụ như được ghi nhận trong các Thánh Vịnh như *Tv* 24, 68, 84, 95, 114, 120-135. Bên

---

<sup>12</sup> X. "Directory on Popular Piety and the Liturgy. Principles and Guidelines," accessed August 25, 2022, [https://www.vatican.va/roman\\_curia/congregations/ccdds/documents/rc\\_con\\_ccdds\\_doc\\_20020513\\_vers-direttorio\\_en.html](https://www.vatican.va/roman_curia/congregations/ccdds/documents/rc_con_ccdds_doc_20020513_vers-direttorio_en.html).

<sup>13</sup> X. "Procession," *Wikipedia*, accessed July 21, 2022, <https://en.wikipedia.org/w/index.php?title=Procession&oldid=1099592112>.

cạnh đó, hành trình của dân Ítraen ngang qua sa mạc tiến vào đất hứa và hành trình trở về của họ từ cuộc lưu đày Babylon cũng được sánh ví là một cuộc rước vĩ đại dưới sự dẫn dắt của Thiên Chúa.<sup>14</sup>

Tới thời Tân Ước, các bản văn Tin Mừng cũng ghi lại hình ảnh về cuộc rước Đức Giêsu tiến vào thành thánh Giêrusalem, cuộc rước trở thành nghi lễ kết thúc hành trình lên đền thánh và bắt đầu Hiến Tế Vượt Qua trên thập giá của Người (Mt 21,1-17; Mc 11,1-10; Lc 19,28-48; Ga 12,12-19). Cuộc rước này được tưởng niệm trong Phụng vụ hàng năm của Giáo Hội kể từ thế kỷ thứ IV.<sup>15</sup> Có thể nói những cuộc rước trong Kinh Thánh Cựu và Tân Ước này chính là nền tảng và kiểu mẫu cho những cuộc rước kiểu Công Giáo.

Tuy nhiên, vào thời Giáo Hội sơ khai và bị bách hại (thế kỷ I-IV), Giáo Hội phải sống trong tình trạng hầm trú, chôn chạy, nghi thức bẻ bánh chỉ được tiến hành cách lén lút tại tư gia nên hầu chắc là không có các cuộc rước. Chỉ từ khi có sắc lệnh Milan (313) Giáo Hội được thừa nhận, tự do công khai phát triển, những cuộc rước mới được diễn ra. Tài liệu được xem là đề cập tới rước kiểu sớm nhất thời kỳ này là những tài liệu của Thánh Basil (330-379), Ambrôsiô (340-397) và John Chrysostom (374-407). Thời kỳ này, nhiều cuộc rước của dân ngoại được Giáo Hội tiếp thu thánh hóa đưa vào đó những nội dung nghi lễ của đức tin.<sup>16</sup> Cũng từ thế kỷ thứ IV, Giáo Hội có những ngôi thánh đường được xây dựng theo lối kiến trúc nguy nga lộng lẫy của hoàng cung Hy-La (basilica) với các lối đi cân đối dài rộng dẫn vào Vương Cung Thánh Đường, tạo sự thuận lợi cho các cuộc rước. Sau đó Phụng vụ Thánh lễ chặng viếng (statio) được thiết lập bởi Thánh Giáo Hoàng Grêgôriô Cả (590-604), khiến các cuộc rước phát triển.<sup>17</sup> Những cuộc rước Phụng vụ chặng viếng này có thể được hình dung qua những dòng mô tả sau:<sup>18</sup>

Trước hết các tín hữu thuộc các nhà thờ địa phương khác nhau sẽ quy tụ xung quanh vị Giám mục của họ vào những ngày lễ trọng thể, nhất là trong mùa Chay. Những dịp như thế, người ta thấy các nơi như Constantinopoli, Giêrusalem, Hippo và Arles biến thành nơi thánh với đoàn

---

<sup>14</sup> X. Brzeziński, “Processions in Christian Liturgy: Origin, Theology and Ministry”, 9-11.

<sup>15</sup> Ibid., 10.

<sup>16</sup> X. “Processions from the McClintock and Strong Biblical Cyclopedia,” *McClintock and Strong Biblical Cyclopedia Online*, accessed August 23, 2022, <https://www.biblicalcyclopedia.com/P/processions.html>.  
Brzeziński, “Processions in Christian Liturgy: Origin, Theology and Ministry”, 12.

<sup>17</sup> X. “Truyền thống cử hành phụng vụ các nhà thờ ‘trạm’ trong Mùa Chay”, *Vatican News*, accessed February 22, 2022, <https://www.vaticannews.va/vi/church/news/2022-02/phung-vu-nha-tho-tram-statio-mua-chay.html>.

<sup>18</sup> X. “Những vấn đề chung quanh cuộc rước đầu lễ (P1),” *Công Giáo và Dân Tộc*, accessed August 22, 2022, [http://www.cgvdt.vn/cong-giao-viet-nam/nhung-van-de-chung-quanh-cuoc-ruoc-dau-le-p1\\_a2261](http://www.cgvdt.vn/cong-giao-viet-nam/nhung-van-de-chung-quanh-cuoc-ruoc-dau-le-p1_a2261)



rước của các tín hữu đi cùng với Giám mục của họ đầy tràn khắp các đường phố. Họ vừa đi vừa hát Thánh vịnh, dân chúng lặp lại câu Đáp ca sau mỗi triệt Thánh vịnh.

Tại Roma cũng vậy, khi Đức Giáo Hoàng (vị Giám mục của Roma) cử hành Thánh lễ chặng viếng, các thành phần dân Chúa gồm Đức Giáo Hoàng, hàng giáo sĩ và dân chúng sẽ quy tụ ở một nhà thờ được chỉ định. Từ đây, đoàn rước sẽ khởi sự di chuyển đến nhà thờ chặng viếng theo thứ tự: người mang cây thánh giá bằng gỗ, những người cầm nến, dân chúng, các Giám mục, các linh mục, các thầy phụ phó tế, Đức Giáo Hoàng, các thầy phó tế và ca đoàn. Nếu không tổ chức như vậy, thì chỉ rước nhập lễ từ công nhà thờ cho đến bàn thờ, tức trên một phạm vi nhỏ hơn. Đoàn rước này gồm nhóm các thầy phụ phó tế đi trước, một trong số họ cầm và đung đưa bình hương dẫn đầu đoàn rước. Tiếp đó là nhóm 7 giúp lễ mang nến, rồi đến các thầy phó tế và Đức Giáo Hoàng. Từ đó, thực hành này lan ra khắp nơi. Bấy giờ, tại nhà thờ lớn ở Roma, thường phòng áo (secretarium) tọa lạc tại gần lối dẫn vào, cho nên Đức Giáo Hoàng, có lẽ từ sau năm 701, sẽ cùng với đoàn thừa tác viên mặc lễ phục ở đó và tiến vào nhà thờ trong một cuộc rước long trọng từ cửa nhà thờ đến bàn thờ. Một thừa tác viên trang trọng cầm một cuốn sách có chứa bản văn Tin Mừng đi trước các thừa tác viên khác. Còn ngoài thành Roma, vì có ít thừa tác viên, nên cuộc rước thường đơn giản hơn.

Đặc biệt, trong thời Trung Cổ những cuộc rước tạ ơn mang tính đạo đức bình dân phát triển mạnh mẽ và đạt tới đỉnh cao trong thời kỳ Baroque.<sup>19</sup> Tiêu biểu nhất cho những cuộc rước này là những cuộc rước sùng kính Đức Mẹ và các Thánh bốn mạng, Thánh tử đạo. Các vị Thánh bốn mạng của các thành phố, con đường, hội đoàn được tôn vinh với việc rước tượng ảnh hay thánh tích.<sup>20</sup> Trong khi đó, các cuộc rước kiệu Mình Thánh Chúa công khai long trọng thì được phổ biến từ sự thiết lập của Đức Giáo Hoàng Urbanô IV vào năm 1264. Những cuộc rước này được Công Đồng Trentô khuyến khích, được Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II cổ vũ để nhắc lại niềm tin của Giáo Hội về sự hiện diện của Chúa Giêsu trong Thánh Thể. Trong Giáo Luật điều 944 cũng viết: “Ở đâu Giám mục giáo phận xét có thể được, nên tổ chức kiệu Mình Thánh qua các công lộ để tuyên chứng công khai lòng tôn kính Thánh Thể, đặc biệt trong ngày lễ kính trọng thể Mình và Máu Thánh Chúa Kitô. Giám mục giáo phận có thẩm quyền ra những chỉ thị về việc kiệu Thánh Thể, hầu bảo đảm việc tham dự và tính cách trang nghiêm của cuộc rước.”<sup>21</sup> Thời gian sau, việc sùng kính Đức Mẹ vào tháng Năm, trong đó có những

---

<sup>19</sup> Baroque là một phong cách nghệ thuật bắt nguồn từ Phục Hưng Ý, bắt đầu vào khoảng năm 1600 tại Rome và Ý, sau đó lan ra khắp Châu Âu và cả những thuộc địa cho tới cuối thế kỷ XVIII. Với đặc trưng là thể hiện cảm xúc mạnh mẽ, những vẻ đẹp tung bừng, tráng lệ, vinh danh nhà thờ, phong cách này ghi dấu rất đậm trên nghệ thuật và cả các cử hành nghi lễ của Giáo Hội. X. “Baroque”, *Wikipedia Tiếng Việt*, accessed August 27, 2022, <https://vi.wikipedia.org/w/index.php?title=Baroque&oldid=69045588>. Catholic University of America, ed., *New Catholic Encyclopedia*, 106-116.

<sup>20</sup> X. “Directory on Popular Piety and the Liturgy. Principles and Guidelines,” accessed August 25, 2022, [https://www.vatican.va/roman\\_curia/congregations/ccdds/documents/rc\\_con\\_ccdds\\_doc\\_20020513\\_vers-direttorio\\_en.html](https://www.vatican.va/roman_curia/congregations/ccdds/documents/rc_con_ccdds_doc_20020513_vers-direttorio_en.html). Brzeziński, “Processions in Christian Liturgy: Origin, Theology and Ministry”, 11-13.

<sup>21</sup> X. Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, *Bộ Giáo Luật* (NXB Tôn Giáo, 1983), 304.

cuộc rước kiệu hoa được khởi xướng từ thời Đức Piô VII (1800-1823), tới Đức Piô IX (1846-1878), rồi Đức Piô XII (1939-1958) được cổ võ mạnh mẽ nên đã trở thành phổ biến rộng rãi.<sup>22</sup>

Theo thời gian, cùng với sự phát triển của việc truyền giáo, các nghi thức rước Phụng vụ Công Giáo được truyền bá khắp nơi. Đặc biệt từ sau Công Đồng Vatican II, với tư tưởng “canh tân và thích nghi”, các nghi lễ Công Giáo, trong đó có các cuộc rước mang tính đạo đức bình dân, cũng được chính thức khuyến khích theo hướng hội nhập văn hóa ở những nơi đạo được truyền tới.

Ở Việt Nam, năm 1533 được xem là mốc điểm đánh dấu cho sự có mặt của Đạo Công Giáo. Từ đó Đạo Công Giáo cùng những nghi lễ Công Giáo dần được truyền bá thực hành ở Việt Nam với nhiều giai đoạn thăng trầm. Có những khoảng thời gian đạo Công Giáo chịu cấm cách bách hại như thời Vua Minh Mạng ban chỉ dụ cấm đạo (1833-1841), vua Tự Đức thi hành chính sách cấm đạo với mức độ gắt gao (1847-1862), có những giai đoạn sinh hoạt gặp khó khăn vì chiến tranh loạn lạc, nhưng cũng có những giai đoạn thuận lợi phát triển phồn thịnh. Trong đó, những cuộc rước kiệu theo hình thức văn hóa Việt Nam có lẽ được phát triển nhất vào thời truyền giáo của cha Đắc Lộ Dòng Tên (1624-1665). Với cái nhìn cấp tiến, cha Đắc Lộ đã tiên phong có những hình thức hội nhập văn hóa<sup>23</sup> trong cử hành các nghi lễ Công Giáo tại Việt Nam. Theo đó, các lễ tưởng niệm Thánh quan thầy, các lễ trọng được tổ chức như hội làng, với các cuộc đi kiệu rầm rộ.<sup>24</sup> Từ đó, rước kiệu dần trở thành truyền thống ở các xứ đạo. Trong Sách thuật lại những thư chung Đàng Ngoài còn ghi lại thư chung quy định cách đi kiệu Đức Bà của Đức Giám Mục Retord Liêu (1831-1855): “Về sự đi kiệu ở nhà thờ mà ra ngoài thì phải quay về đàng tay mặt, là về bên Evan; mà khi đã đi hết vòng quanh nhà thờ, thì lại vào nhà thờ về bên Epistola là xứng đáng và phải phép hơn, và tượng ảnh Đức Bà trong kiệu thì phải trở mặt xuôi cùng một chiều như người ta theo sau.”<sup>25</sup>

---

<sup>22</sup> X. “Rước Kiệu Đức Mẹ”, *Công Giáo và Dân Tộc*, accessed August 31, 2022, [http://www.cgvdt.vn/cong-giao-viet-nam/ruoc-kieu-duc-me\\_a3149](http://www.cgvdt.vn/cong-giao-viet-nam/ruoc-kieu-duc-me_a3149).

<sup>23</sup> “Hội nhập văn hóa” được hiểu theo cách phát biểu của *sách Giáo lý của Hội Thánh Công Giáo* số 854 là việc đưa Phúc Âm vào trong nền văn hóa của dân tộc bằng cách diễn tả Phúc Âm một cách thích ứng với nền văn hóa đó, đồng thời đưa các giá trị tốt đẹp và phù hợp của nền văn hóa ấy hội nhập vào trong văn hóa Kitô giáo. X. Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, *Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo* (NXB Tôn Giáo, 2010), 332-333.

<sup>24</sup> X. Nguyễn Văn Trinh, *Lược sử Giáo Hội Việt Nam* (ĐCV Thánh Giuse 1994), 63-104.

Nguyễn Thế Thoại, *Công Giáo Trên Quê Hương Việt Nam*, Quyển 1 (Luu hành nội bộ, 2001), 120.

Nguyễn Hồng Dương, *Nghi lễ và lối sống Công Giáo trong văn hóa Việt Nam* (NXB Khoa học Xã hội Hà Nội, 2001), 14-40, 94.

<sup>25</sup> X. *Sách thuật lại các thư chung địa phận Tây Đàng Ngoài* (Kê Sờ, 1908), 563.

Từ Công Đồng Vatican II, tinh thần hội nhập văn hóa về nghi lễ được chính thức khuyến khích, rước kiệu được tiếp tục phát triển. Theo dòng thời gian từ đó tới nay, các cuộc rước kiệu vẫn được cử hành phổ biến trong sinh hoạt nghi lễ Công Giáo Việt Nam, tiêu biểu nhất vẫn là những cuộc rước kiệu Thánh Thể, kiệu hoa kính Đức Mẹ, kiệu mừng Thánh quan thầy giáo xứ, Thánh tử đạo. Một trích đoạn của tuần báo *Nam Kỳ Địa Phận* đã tường thuật lại cảnh rộn ràng của cả phố đạo Tân Định khi đi kiệu Minh Thánh Chúa ngay giữa lòng Sài Gòn – Gia Định thời đó (14/06/1931):<sup>26</sup>

Xưa, họ đạo có thói quen đi kiệu mỗi năm một lần, theo 4 đường xung quanh: Paul Blanchy, Mayer, Pellerin và D'Arfeuilles.... Khách mời gồm Đức cha Dumond (địa phận Kiangsi, Trung Quốc) và 5 cha Lazaristes. Đức cha Sài Gòn chủ sự, cầm Minh Chúa bước vô kiệu mới khai trương do các nghệ nhân làng nghề Phát Diệm làm. Cuộc rước theo thứ tự: Thánh Giá đèn hầu – nhạc Tây – Học trò thầy Dòng Freres des Ecoles Chretiennes – Đồng Nhi Nữ – Con Đức Bà – các Bà Saint Paul de Chartres – Đồng Nhi Nam – Hội Giúp Lễ – Đội Đồng Nhi vải bông – Xông Hương – Đội Thiên Thần – Quới Chức Tân Cựu – Kiệu Minh Thánh – Bồn Đạo Nam Nữ – Các Hội Tân Giáo – Hội Môi Khôi - Kiệu lần lượt dừng lại ở hai nhà tạm đồ sộ uy nghi: một ở ngay cổng chính Institut Pasteur và một tại núi Đức Bà Lourdes bên trong khuôn viên Nhà Phước các bà Saint Paul. Kiệu sẽ đi qua các ngã đường lớn như Barbier, Foucault, Paul Bert, Dakao, Tân An, Vạn Chài Monceaux, Champagne, Xóm Lách, Lazarotte, Cầu Kiệu, sang Phú Nhuận, rồi về lại nhà thờ Tân Định. (Lê Đình Bảng, *Công Giáo với văn hóa Việt Nam*).

Những cuộc rước truyền thống Công Giáo Việt Nam như kiệu Thánh Thể, kiệu hoa, kiệu Thánh quan thầy, Thánh tử đạo cũng được tác giả Nguyễn Hồng Dương ghi lại trong tài liệu *Nghi lễ và lối sống Công Giáo trong văn hóa Việt Nam*.<sup>27</sup>

Từ đôi nét sơ lược về lịch sử của rước kiệu như trên, người viết nhận thấy nguồn gốc của rước kiệu Công Giáo nói chung và rước kiệu Công giáo Việt Nam nói riêng bao gồm cả yếu tố về Phụng vụ và văn hóa. Cũng vì thế, rước kiệu mang những nét đẹp cả về Phụng vụ và văn hóa sâu sắc, mà nội dung sau đây của bài viết sẽ phân nào khám phá trình bày điều ấy.

## II. Một vài nét đẹp về Phụng vụ và văn hóa của rước kiệu Công Giáo Việt Nam

Như đã nói ở trên, bài viết xin chỉ tập trung đề cập tới những cuộc rước kiệu nằm ngoài những cuộc rước Phụng vụ theo nghĩa ngặt, được tiến hành ngoài Thánh lễ, ngoài không gian nhà thờ, hay có thể gọi đó là những cuộc rước phần nhiều thuộc về lòng đạo đức bình dân, tiêu biểu là cuộc rước kiệu cung nghinh Thánh Thể, sùng kính Đức Maria, các Thánh bổn mạng, vốn cũng là những cuộc rước Công Giáo phổ biến nhất ở Việt Nam, để phân tích những nét đẹp Phụng vụ và văn hóa của chúng. Và có lẽ có rất nhiều những cuộc rước kiệu Công Giáo đã

<sup>26</sup> X. “Rước kiệu Minh Thánh Chúa Giêsu,” accessed September 2, 2022, <http://giaodantanthaison.com/tin-chinh/tu-lieu-va-van-hoa/ruoc-kieu-minh-thanh-chua-giesu.html>.

<sup>27</sup> X. Nguyễn Hồng Dương, *Nghi lễ và lối sống Công Giáo trong văn hóa Việt Nam*.

được nhắc tới, ghi lại trong các tài liệu văn bản khác nhau nhưng với nhiều hạn chế, bài viết xin được giới hạn nơi mô tả về các cuộc rước kiệu được ghi lại trong tài liệu *Nghi lễ và lối sống Công Giáo trong văn hóa Việt Nam* của Nguyễn Hồng Dương như điển hình, để làm cơ sở phân tích minh họa giúp người đọc dễ hình dung.

## 1. Nét đẹp về Phụng vụ

Theo người viết, những nét đẹp mang tính Phụng vụ của rước kiệu nằm ở chỗ: rước kiệu như là cử hành thể hiện đặc tính, thực hiện mục đích và chức năng của Phụng vụ.

### a. Cử hành tôn thờ trọn vẹn với Đức Kitô là Đầu

Thực vậy, một trong những điều được xem như đặc tính của Phụng vụ là vừa có hình thức nghi lễ bên ngoài theo phẩm trật, lại vừa là bí tích chỉ các thực tại thiêng liêng bên trong. Cả hai làm nên hành động thờ phượng trọn vẹn. Và “việc phụng thờ trọn vẹn cũng được thực thi nhờ nhiệm thể Chúa Kitô, nghĩa là gồm cả Đầu cùng các chi thể của Người”.<sup>28</sup> Hoạt động Phụng vụ là những cử hành của Giáo Hội, “bí tích hiệp nhất”, nhắm tới tính cộng đoàn với sự tham dự đông đảo sống động của giáo dân.<sup>29</sup> Những điều này có thể được nhận thấy rõ nét nơi rước kiệu:

Đầu tiên, rước kiệu rõ ràng là được cử hành theo một nghi thức bên ngoài với tính phẩm trật. Đó là sự di chuyển với tổ chức, trật tự, những biểu tượng được quy định hướng dẫn từ những vị có thẩm quyền, được ghi lại trong các văn kiện của Giáo Hội. Trong sách *Lễ nghi Giám mục* số 128 và *Quy chế Tổng quát Sách lễ Roma* số 120<sup>30</sup> có những hướng dẫn về thứ tự đoàn rước nhập lễ, mà các cuộc rước ngoài Thánh lễ đều có thể tìm thấy sự hướng dẫn cho mình theo hướng dẫn này: Đi đầu đoàn rước là người cầm bình hương có bỏ hương sẵn nếu có xông hương. Tiếp đến là các tác viên cầm nến và thầy giúp lễ hay một tác viên khác cầm thánh giá (có gắn ảnh chuộc tội ở phía trước) đi giữa họ. Tiếp nữa là các đoàn thể giáo xứ với đồng phục (và có thể có người đại diện mang cờ hiệu đi trước từng nhóm, đoàn trống kèn cũng thuộc nhóm này). Tiếp nữa các thừa tác viên không có chức thánh: chẳng hạn như các tác viên giúp lễ, tác viên đọc sách, tác viên cho rước lễ... Tiếp theo là sách Phúc Âm do thầy phó tế hoặc thầy tác vụ đọc sách hoặc một linh mục đồng tế mang. Sách Tin Mừng sẽ được thay thế bằng di tích hay ảnh tượng các Thánh, nếu đó là cuộc rước tôn kính Đức Maria hay một vị Thánh

<sup>28</sup> X. Đỗ Đình Tư, C.Ss.R., *Phụng vụ* (Tp. HCM: Học viện Thánh Anphongso, 2021), 19-22.

<sup>29</sup> Ibid., 105.

<sup>30</sup> X. Bộ Phụng Tự và Kỷ Luật Bí Tích, *Caeremoniale Episcoporum*, n.d., 205.

Bộ Phụng Tự và Kỷ Luật Bí Tích, *Sách Các phép và Lễ nghi Giám mục*, Bản dịch, số 128.

nào đó. Tiếp nữa là thừa tác viên có chức thánh, phó tế và các linh mục đồng tế. Tiếp nữa là Chủ tế. Nếu vị Chủ tế là Đức Giám mục đi một mình, ngài sẽ đội mũ mitra, tay trái cầm gậy mục tử, tay phải ban phép lành cho dân chúng. Hai phó tế đi sau và hơi cách Đức Giám mục hay linh mục chủ tế một chút. Những người giúp cử hành Thánh lễ như người giúp mở sách, cầm mũ, gậy cho Đức Giám mục (đi ngay sau Đức Giám mục). Và cuối cùng là dân chúng, những người không thuộc hội đoàn hoặc chưa theo đạo.<sup>31</sup> Như thế tính nghi thức, phẩm trật nơi rước kiệu được thể hiện rất rõ.

Thứ đến, rước kiệu cũng là bí tích chỉ các thực tại thiêng liêng bên trong và được cộng đoàn dân Chúa cử hành với sự hiện diện của Đức Kitô là Đầu. Như đã chỉ ra trong phần lịch sử, đời sống thiêng liêng của Kitô giáo bắt nguồn từ Cựu Ước là nơi Thiên Chúa đồng hành với dân Người tuyển chọn trên chặng đường lữ hành ra khỏi Ai Cập và sau đó là trở về từ cuộc lưu đày. Đời sống người Kitô hữu cũng là một cuộc “vượt qua” không ngừng khi chúng ta theo bước Đức Giêsu và Thập Giá của Người trên đường về Thiên Quốc. Rước kiệu thường được dẫn đầu bởi thập giá là một diễn tả của thực tế rằng đời sống người Kitô hữu là một hành trình tiến bước không ngừng hướng về Thiên Chúa và sự cầu nguyện ấy là một dạng “bước đi cùng Thiên Chúa”. Chúng là một hình ảnh công khai về Giáo Hội trong cuộc lữ hành không ngừng trên trần thế này.<sup>32</sup> “Việc xếp hàng đi rước không chỉ là hoạt động thuần túy con người, nhưng là biểu tượng cho việc con người đang tiến về Thiên Chúa; làm nổi bật chúng ta là ai, là dân thánh của Chúa, những người bước đi hành hương về vương quốc của Chúa, về Giêrusalem trên trời.”<sup>33</sup> Trong rước kiệu Thánh Thể, Đức Giêsu hiện diện đích thực nơi Mình Thánh. Nơi những cuộc rước khác, Đức Giêsu hiện diện qua hình ảnh Thánh Giá, sách Tin Mừng, vị Chủ tế... Mặt khác, chính khi cộng đoàn cùng tiến bước trong tâm tình phụng thờ, cùng xướng lên những lời kinh nguyện, hát lên những bài thánh ca, thì Đức Kitô hiện diện nơi đó như chính Ngài đã hứa: “Đâu có hai ba người họp nhau vì danh Ta thì Ta ở giữa họ” (Mt 18,20).

Thêm nữa, rước kiệu là cử hành mang tính cộng đoàn rõ nét. Những cuộc rước thực tế ở các xứ đạo Việt Nam luôn quy tụ mọi thành phần cộng đoàn, những cuộc rước giáo phận thường quy tụ cộng đoàn cả vạn tín hữu tham dự. Trong đoàn rước, mọi thành phần của cộng đoàn dân Chúa được quy tụ từ giáo sỹ tới giáo dân, từ thiếu nhi tới người lớn, người cao tuổi,

---

<sup>31</sup> X. “Những vấn đề chung quanh cuộc rước đầu lễ (P2),” *Công Giáo và Dân Tộc*, accessed August 22, 2022, [http://www.cgvdt.vn/cong-giao-viet-nam/nhung-van-de-chung-quanh-cuoc-ruoc-dau-le-p2\\_a2310](http://www.cgvdt.vn/cong-giao-viet-nam/nhung-van-de-chung-quanh-cuoc-ruoc-dau-le-p2_a2310)

<sup>32</sup> X. Catholic University of America, *New Catholic Encyclopedia*, 732.

<sup>33</sup> X. “Những vấn đề chung quanh cuộc rước đầu lễ (P1),” *Công Giáo và Dân Tộc*, accessed August 22, 2022, [http://www.cgvdt.vn/cong-giao-viet-nam/nhung-van-de-chung-quanh-cuoc-ruoc-dau-le-p1\\_a2261](http://www.cgvdt.vn/cong-giao-viet-nam/nhung-van-de-chung-quanh-cuoc-ruoc-dau-le-p1_a2261)

cả nam lẫn nữ. Đặc biệt mỗi thành phần đều có những phận vụ riêng trong một trật tự, một tâm tình và hướng đích làm nên tính sinh động và hiệp nhất.<sup>34</sup> Như thế, rước kiệu như là một cử hành phụng thờ trọn vẹn của toàn Nhiệm Thể Đức Kitô, thực sự thể hiện được nét đẹp của Phụng vụ.

### ***b. Cử hành thờ phượng cùng thánh hóa con người và không gian sống***

Cùng với mục đích là để thờ phượng, chúc tụng tạ ơn Thiên Chúa, Phụng vụ cũng là để con người được thánh hóa. Phụng vụ xác định: cộng đoàn quy tụ là không gian của Đức Kitô; và chính sự hiện diện của Đức Kitô trong cộng đoàn biến không gian cử hành của cộng đoàn đó nên linh thánh.<sup>35</sup>

Dưới khía cạnh thờ phượng, rước kiệu là cầu nguyện trong hoạt động. Ở đó, cộng đoàn tín hữu tham dự trong sự di chuyển, vận động, nghe Lời Chúa, tôn kính biểu tượng, hát xướng kinh nguyện, thánh ca... hướng tới sự gặp gỡ, ca ngợi và tôn thờ Thiên Chúa với tất cả hiện hữu của mình. Và ngược lại, chính sự hiện diện của Thiên Chúa trong rước kiệu (như đã đề cập ở trên) thánh hóa cộng đoàn cử hành. Không chỉ vậy, trên hành trình di chuyển, những địa điểm diễn ra cuộc rước cũng được thánh hóa nhờ sự hiện diện của Thiên Chúa. Những cuộc rước như cung nghinh Thánh Thể, tôn kính Đức Mẹ, Thánh bôn mạng thường có hành trình đi vòng quanh nhà thờ, quanh làng xóm, hay quanh đường phố. Những nơi có đoàn rước đi qua trước đó thường được quét dọn sạch sẽ, trang trí đẹp đẽ.<sup>36</sup> Với Đức Giáo Hoàng Phanxicô, cuộc rước Thánh Thể trên các đường phố mang lại cho chúng ta, “không chỉ niềm vui khi cử hành mầu nhiệm vinh quang của Bí tích Thánh Thể, mà còn ca tụng, bày tỏ lòng biết ơn vì Chúa Kitô đã nuôi dưỡng chúng ta bằng chính Mình và Máu Thánh của Người”. Và với Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI, các cuộc rước Mình Thánh Chúa cho phép chúng ta “hòa mình vào Chúa Kitô trong thói quen hàng ngày của cuộc sống, để Người có thể bước đến nơi chúng ta bước đi, và sống ở nơi chúng ta đang sống.”<sup>37</sup> Trong đoàn rước, những con người cử hành được thánh hóa và những nơi mà đoàn rước đi qua cũng được thánh hóa trở thành không gian thánh.

---

<sup>34</sup> X. Nguyễn Hồng Dương, *Nghi lễ và lối sống Công Giáo trong văn hóa Việt Nam*, 188.

“Cả vạn tín hữu cung nghinh Mình Thánh Chúa tại Hà Nội”, *Tổng Giáo Phận Hà Nội*, accessed June 19, 2020, <https://www.tonggiaophanhanoi.org/ca-van-tin-huu-cung-nginh-minh-thanh-chua-tai-ha-noi/>

<sup>35</sup> X. Đỗ Đình Tư, *Phụng vụ*, 90, 101-103.

<sup>36</sup> X. Nguyễn Hồng Dương, *Nghi lễ và lối sống Công Giáo trong văn hóa Việt Nam*, 188.

<sup>37</sup> “Đôi nét về việc cử hành Lễ Mình Máu Thánh Chúa Kitô,” *Giáo Phận Xuân Lộc*, accessed August 30, 2022, <http://giaophanxuanloc.net/tin-giao-hoi/doi-net-ve-viec-cu-hanh-le-minh-mau-thanh-chua-ki-to-18910.html>.

Như thế, rước kiệu giúp mang lại ý thức về sự hiện diện linh thánh của Thiên Chúa ở mọi nơi, mở rộng không gian thánh, không gian phụng thờ và để sự thánh lan tới những không gian sống thường ngày của con người.<sup>38</sup> Rước kiệu giúp kiến tạo con người với không gian sống thường ngày thành Đền thánh, nơi cư ngụ của Thiên Chúa thực là một nét đẹp mang tính Phụng vụ.

### ***c. Cử hành biểu lộ, minh chứng và giáo dục đức tin***

Có thể nói một trong những chức năng của cử hành Phụng vụ chính là biểu lộ, minh chứng và giáo dục đức tin. Phụng vụ được xây dựng trên các tín điều và là đức tin được tuyên bố cách long trọng công khai. Phụng vụ cũng là thực tế hóa, bình dân hóa những tín điều để chúng trở nên dễ dàng đón nhận. Với những người ngoài Giáo Hội, Phụng vụ trở thành dấu chỉ hữu hình để họ nhận ra bản chất Giáo Hội như một dấu chỉ trước mặt các dân nước.<sup>39</sup> Những điều này cũng được thể hiện rõ nét nơi rước kiệu:

Mỗi cuộc rước kiệu Công Giáo thực sự là một phát biểu công khai về đức tin. Ngoài niềm tin chung vào Thiên Chúa, mỗi cuộc rước còn thể hiện một điểm nhấn với một tín điều cơ bản nào đó. Cuộc rước kiệu cung nghinh Thánh Thể là một sự khẳng định niềm tin vào sự hiện diện của Đức Giêsu Kitô nơi Bí tích Thánh Thể, là một cách công bố đức tin cách công khai về một chân lý chắc chắn và biểu lộ lòng tạ ơn của tín hữu (Cv 10,38). Theo Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, các cuộc rước Thánh Thể cho thấy: “Đức tin của chúng ta vào Thiên Chúa, Đấng đã mặc lấy thân xác để trở thành bạn đồng hành của chúng ta, cần phải được rao truyền khắp nơi, đặc biệt là trên đường phố và khu xóm của chúng ta, như một biểu hiện của tình yêu biết ơn và như một nguồn hạnh phúc vô tận” (*Mane Nobiscum Domine*, số 18).<sup>40</sup> Những cuộc rước kiệu sùng kính Đức Mẹ là sự tuyên tín về các tín điều về Đức Mẹ như Mẹ Thiên Chúa, Mẹ Vô Nhiễm, Mẹ Đồng Trinh, Mẹ Hồn Xác Lên Trời. Những cuộc rước Thánh bôn mạng, các Thánh là sự tuyên tín về màu nhiệm các Thánh thông công, về hiệu quả ơn cứu độ, và là một dấu chỉ hay biểu tượng của cuộc lữ hành trên trần thế của Giáo Hội và thế giới hướng tới thời cánh chung với Phụng vụ trên thiên đàng.<sup>41</sup> Những cuộc rước kiệu với những

---

<sup>38</sup> X. Massimo Leone, “Transcendence and Transgression in Religious Processions,” *Signs and Society* 2, no. 2 (September 2014): 314–49, <https://doi.org/10.1086/677957>.

<sup>39</sup> X. Đỗ Đình Tư, *Phụng vụ*, 22-23, 70-73.

<sup>40</sup> “Đôi nét về việc cử hành Lễ Minh Máu Thánh Chúa Kitô,” *Giáo Phận Xuân Lộc*, accessed August 30, 2022, <http://giaophanxuanloc.net/tin-giao-hoi/doi-net-ve-viec-cu-hanh-le-minh-mau-thanh-chua-kito-18910.html>.

<sup>41</sup> X. Brzeziński, “Processions in Christian Liturgy: Origin, Theology and Ministry”, 11-12. Catholic University of America, *New Catholic Encyclopedia*, 732.

diễn tả từ khung cảnh tới trang phục, cử chỉ, nghi thức, biểu tượng, màu sắc âm thanh... làm cho đức tin của dân Chúa, những người quy tụ nhau lại để cử hành, trở nên trực quan, cụ thể, hữu hình và sinh động.

Rước kiệu được xem là thực hiện việc giáo dục truyền bá đức tin. Bởi vì rước kiệu có sự tham gia cử hành của đủ mọi thành phần dân Chúa và diễn ra cách công khai ở những nơi công cộng (đọc làng xóm, dọc đường phố), thường có sự chứng kiến của những người lương dân. Từ đó, rước kiệu một mặt giúp toàn thể cộng đoàn tín hữu cùng nhau khơi dậy ý thức và tình cảm đạo đức tôn giáo, thấm nhập nội tâm hóa các tín điều đức tin, để can đảm sống và làm chứng đức tin; và đồng thời rước kiệu mặt khác là cũng là dấu chỉ sự dấn thân truyền giáo của Giáo Hội để truyền bá cho lương dân Tin Mừng cứu độ theo lệnh truyền của Chúa (Mt 28,19-20).<sup>42</sup>

Như thế, rước kiệu thể hiện nét đẹp Phụng vụ khi cho thấy đó là một cử hành tôn thờ trọn vẹn của toàn Nhiệm Thể Đức Kitô, là cử hành thờ phượng và thánh hóa con người, là cử hành biểu lộ minh chứng và giáo dục truyền bá đức tin. Không dừng lại ở đó, rước kiệu còn mang những nét đẹp của hội nhập văn hóa.

## **2. Nét đẹp về văn hóa và hội nhập văn hóa**

Phần lược sử nguồn gốc rước kiệu đã cho thấy rước kiệu Công Giáo Việt Nam vốn gắn nhiều với yếu tố văn hóa và hội nhập văn hóa (tiên phong là cha Đắc Lộ, và sau chính thức được khuyến khích bởi tinh thần của Công Đồng Vatican II). Do đó, những nét đẹp văn hóa có thể được tìm thấy nơi rước kiệu mà nổi bật nhất là tính lễ hội cộng đồng, việc sử dụng kiệu vàng, trang phục và các loại hình nghệ thuật dân tộc trong cử hành.

### ***a. Tính cộng đồng và bầu khí lễ hội***

Nét đẹp về văn hóa đầu tiên có thể dễ dàng nhận ra của rước kiệu chính là ở tính cộng đồng và bầu khí lễ hội. Văn hóa Việt Nam vốn là nền văn hóa cộng đồng. Đời sống sinh hoạt người dân ở các vùng nông thôn đồng bằng thường được tổ chức thành các làng xóm với tinh thần liên kết cộng đồng rất cao.<sup>43</sup> Và văn hóa cộng đồng Việt cũng đi liền với văn hóa của lễ hội, vì thế trong đời sống cộng đồng người Việt ngập tràn những lễ hội. Bầu khí lễ hội đình

---

<sup>42</sup> X. “Những vấn đề chung quanh cuộc rước đầu lễ (P1),” *Công Giáo và Dân Tộc*, accessed August 22, 2022, [http://www.cgvdt.vn/cong-giao-viet-nam/nhung-van-de-chung-quanh-cuoc-ruoc-dau-le-p1\\_a2261](http://www.cgvdt.vn/cong-giao-viet-nam/nhung-van-de-chung-quanh-cuoc-ruoc-dau-le-p1_a2261)

<sup>43</sup> X. Trần Ngọc Thêm, *Cơ sở văn hóa Việt Nam* (NXB Giáo Dục, 1999), 89-99.



đám đã đi sâu vào tâm thức đời sống người Việt để diễn tả tâm tình thờ cúng, biết ơn các vị thần thánh, các anh hùng, liên kết cộng đồng, sinh hoạt nghệ thuật...<sup>44</sup>

Trong các cuộc rước kiệu, tính cộng đồng và bầu khí lễ hội được thể hiện rõ nét, tươi đẹp. Với các cuộc rước, tín hữu trong một xứ đạo thuộc các giới các hội đoàn được quy tụ cùng gắn kết trong một cử hành chung. Với các cuộc rước, bản đạo được diễn tả tâm tình hân hoan mừng vui ca tụng biết ơn, xin ơn Thiên Chúa, các Thánh. Ở nhiều làng Công Giáo, Thánh quan thầy của xứ cũng được xem như thần hoàng làng, và lễ mừng quan thầy với việc rước kiệu Thánh quan thầy đi quanh nhà thờ hay quanh làng như một ngày hội làng với bầu khí vui tươi náo nhiệt. Để chuẩn bị cho cuộc rước mừng lễ, cả xứ đạo cùng chung tay dọn dẹp trang trí những đường rước. Trong cuộc rước những loại hình nghệ thuật dân gian dân tộc cũng được sử dụng.<sup>45</sup> Rước kiệu với tính cộng đồng và lễ hội như vậy thực là hòa hợp và thể hiện nét đẹp văn hóa Việt Nam.

### ***b. Sử dụng Kiệu Vàng***

Một nét đẹp về hội nhập văn hóa khác của rước kiệu Công Giáo Việt Nam chính là việc sử dụng Kiệu Vàng. Như đã đề cập ở trên ý niệm rước kiệu có thể bao hàm việc sử dụng “kiệu” là phương tiện dùng để khiêng người (tôn quý) đi đường thời xưa; là đồ dùng để rước thần thánh, đồ lễ. Và việc sử dụng Kiệu Bát Cống hay Kiệu Vàng trong rước kiệu Công Giáo ở Việt Nam được xem là một nét đẹp của việc hội nhập văn hóa.

Theo những ghi nhận của học giả Nguyễn Hồng Dương thì ở nhiều vùng xứ đạo đồng bằng Bắc bộ và Trung bộ còn lưu giữ khá nhiều kiệu, chủ yếu là Kiệu Bát Cống mà giáo dân quen gọi là Kiệu Vàng. Theo tác giả, qua một nguồn tài liệu cổ, ít nhất năm 1887 Kiệu Vàng đã được sử dụng ở các xứ đạo: ngày 03/12/1887 tức ngày 17-11 năm Đinh Hợi, nhân ngày Đức Giáo Hoàng Lêô XIII (1878-1903) tròn 50 năm chịu chức linh mục, ba Giám mục địa phận Hải Phòng - Thái Bình - Bùi Chu đã sắm một chiếc Kiệu Vàng nhỏ, theo mẫu cổ của người Việt để dâng lên Đức Giáo Hoàng.<sup>46</sup> Kiệu vàng được mô tả:<sup>47</sup>

Về kiệu dáng, bộ đòn khiêng không khác gì bộ đòn khiêng kiệu cổ người Việt. Đòn khiêng được chia làm hai lớp. Lớp dọc và lớp ngang xếp vuông góc. Lớp dọc thường dài gấp đôi lớp ngang. Mỗi lớp có hai đòn, mỗi đòn hai người khiêng, cộng lại là 8 người khiêng (nên gọi là Kiệu Bát Cống). Tuy nhiên có những kiệu có tới 3 đòn dọc, 4 đòn ngang, cộng lại là 14 người khiêng... Tiếp vào phần đòn khiêng là bệ kiệu. Bệ kiệu chông tam cấp, giật về hai phía. Thành mỗi cấp

<sup>44</sup> X. Phan Đăng Nhật, Ngô Đức Thịnh, Nguyễn Xuân Kính, Lê Văn Kỳ và Lê Trung Vũ, *Lễ hội cổ truyền* (NXB: Khoa học Xã hội Hà Nội, 1992), 8-15.

<sup>45</sup> X. Nguyễn Hồng Dương, *Nghi lễ và lối sống Công Giáo trong văn hóa Việt Nam*, 170-174.

<sup>46</sup> *Ibid.*, 167-169.

<sup>47</sup> *Ibid.*

đều trạm trở hoa lá, phù điêu kiểu đầu rồng hoặc hoa lá dây cách điệu. Đặt trên bệ kiệu là khán. Nhưng đó là khán rồng. Khán được làm bằng 4 trụ tròn dựng ở 4 góc bệ kiệu. Mỗi trụ được nối chéo nhau. Giao điểm của hai đường nối chéo phía trên dựng hình thập giá. Các trụ và đường chéo chạm trở hoa lá cách điệu... Khán của Kiệu Vàng ở mỗi xứ đạo có sự khác nhau nhưng giống nhau ở một điểm là trên chóp dựng thập giá. Cá biệt có một vài xứ đạo ở địa phận Phát Diệm (Ninh Bình) đã mua kiệu của người Việt, mang về sửa sang đôi chút để dùng.

Tác giả Nguyễn Hồng Dương cũng ghi nhận: Kiệu Vàng xứ đạo được dùng trong các ngày lễ mừng Thánh quan thầy, Thánh tử đạo, trong tháng Hoa, tháng Mân Côi. Thông thường mỗi xứ đạo, họ đạo có từ một đến hai, ba Kiệu Vàng tùy theo Thánh lễ mà đặt tên khác nhau như kiệu Thánh Tâm, kiệu Hoa, kiệu Mân Côi, kiệu Santi...<sup>48</sup> Việc sử dụng Kiệu Vàng trong rước kiệu Công Giáo rõ ràng là một nét đẹp trong hội nhập văn hóa.

### ***c. Các loại hình nghệ thuật và trang phục dân tộc***

Nét đẹp nổi bật nữa về hội nhập văn hóa trong rước kiệu chính là việc sử dụng các loại hình nghệ thuật và trang phục dân tộc. Yếu tố không thể thiếu trong rước kiệu nói chung là âm nhạc. Trong rước kiệu Công Giáo Việt Nam ngoài việc hát thánh ca xướng kinh theo Phụng vụ, đoàn rước còn có những loại hình nghệ thuật, âm nhạc đậm chất dân gian dân tộc. Trong mô tả về một cuộc rước mừng lễ quan thầy, tác giả Nguyễn Hồng Dương ghi nhận: Trong cuộc rước, đi trước kiệu còn có ban nhạc Nam (chơi nhạc cụ Nam – Việt Nam) bên cạnh ban nhạc Tây (kèn đồng). Ở một số xứ đạo vùng đồng bằng Bắc bộ nhạc bát âm chơi điệu hành vân lưu thủy – nhạc cổ truyền người Việt.<sup>49</sup>

Cùng với ban nhạc Nam trong đoàn rước kiệu còn có múa mỡ, múa trắc, múa trống, đi kheo cùng hành tiến rước kiệu. Mỡ được làm từ gốc tre già. Người chơi dùng một que bằng tre để gõ tạo âm thanh. Mỗi đội mỡ khoảng 20 em thiếu nhi từ 10-15 tuổi em. Đi đầu còn có mỡ cả là hình một con cá đẹo bằng gỗ khoảng 60cm, một em dùng que gõ vô để giữ nhịp. Theo nhận định của tác giả Nguyễn Hồng Dương, nếu như sử dụng mỡ tre là sự kế thừa nhạc cụ dân tộc, thì mỡ hình con cá lại là sự sáng tạo của người giáo dân vì cá là hình ảnh phép lạ hóa bánh ra nhiều được ghi lại trong Tin Mừng, là biểu tượng đặc trưng của Công Giáo. Múa mỡ là một sinh hoạt văn hóa dân gian của làng Việt đã bị thất lạc, nhưng được làng Công Giáo bảo lưu là một nét quý. Còn trắc là hai thanh gỗ trắc hoặc tre đực dài khoảng 10cm, dày 2x2 cm, gõ vào nhau tạo ra âm thanh. Đội múa trắc cũng khoảng 20 em thiếu nhi tuổi từ 9-13. Đội trống thì gồm một trống cái to với đường kính từ 1,5-2m và nhiều trống con nhỏ. Khi đánh trống, gõ mỡ, gõ trắc, đánh trống các hội viên vừa gõ, đánh, vừa múa theo những biên đạo khác nhau,

---

<sup>48</sup> Ibid.

<sup>49</sup> Ibid., 173-180.

dựa trên những điệu múa dân gian đã được chất lọc. Những động tác được làm đồng loạt nhịp nhàng mềm dẻo.<sup>50</sup>

Về ăn mặc, quan viên đi rước kiệu mặc áo thụng xanh, đầu đội khăn xếp. Linh mục được che lọng vàng. Ban (hội hoặc phường) bát âm mặc áo dài đen, đầu đội khăn xếp. Đội mõ các em mặc quần áo dân tộc, có khi chân quấn xà cạp, đầu chít khăn hoặc đội mũ kiêu chào mào. Đội trống các em cũng mặc đồng phục là quần áo Việt, chân quấn xà cạp, đầu đội khăn có thắt dây quàng sau gáy ra phía trước hoặc mũ chào mào. Hội các thiếu nữ, các bà thì mang trang phục là áo dài dân tộc.<sup>51</sup>

Như vậy, cùng với những nét đẹp về Phụng vụ, những nét đẹp về văn hóa và hội nhập văn hóa chính là những điểm son nơi rước kiệu. Tuy nhiên, để phát huy hơn nữa những vẻ đẹp ấy, rước kiệu cũng cần có những lưu ý trong thực hành và mục vụ.

### **III. Một vài lưu ý thực hành và mục vụ trong rước kiệu Công Giáo Việt Nam**

Người viết nhận thấy những lưu ý có thể được đề cập ở đây là những lưu ý về Phụng vụ, về lòng đạo đức bình dân và hội nhập văn hóa.

#### **1. Những lưu ý về Phụng vụ**

Về Phụng vụ, các cuộc rước dù bên ngoài Thánh lễ nhưng cũng cần dựa vào những chỉ dẫn về những cuộc rước đầu lễ để cử hành cho thống nhất đúng đắn, trong đó có lưu ý: dẫn đầu là hương lửa, Thánh Giá nền cao. Và nếu là cuộc rước tôn kính Chúa, Đức Mẹ hay các Thánh, thì các đoàn thể giáo xứ và những thừa tác viên không có chức thánh đi sau Thánh Giá đèn hầu và đi trước di tích hay ảnh tượng được tôn kính. Các thừa tác viên có chức thánh và đoàn đồng tế đi sau di tích hay ảnh tượng được tôn kính và đi trước Chủ tế. Sau Chủ tế là dân chúng.<sup>52</sup> Theo đó, một số nơi hay có tình trạng trong cuộc rước, ban trống đi trước đoàn rước, tượng ảnh đi sau đoàn rước, là những thực hành nhầm lẫn về thứ tự đoàn rước cần phải được điều chỉnh. Căn cứ vào thứ tự được hướng dẫn, thì ban trống được xếp ở nhóm vị trí số 3 nên không thể đi trước đoàn rước như thể dẫn cả đoàn rước. Mọi đoàn rước đều là đoàn dân của Chúa và chính Ngài là Đấng dẫn dắt đoàn dân như được biểu thị qua khói hương bay nghi ngút hoặc Thánh Giá với tượng chịu nạn. Cũng căn cứ vào thứ tự trên thì tượng ảnh, đối tượng được tôn vinh

---

<sup>50</sup> Ibid.

<sup>51</sup> Ibid.

<sup>52</sup> X. “Những vấn đề chung quanh cuộc rước đầu lễ (P1),” *Công Giáo và Dân Tộc*, accessed August 22, 2022, [http://www.cgvdt.vn/cong-giao-viet-nam/nhung-van-de-chung-quanh-cuoc-ruoc-dau-le-p1\\_a2261](http://www.cgvdt.vn/cong-giao-viet-nam/nhung-van-de-chung-quanh-cuoc-ruoc-dau-le-p1_a2261)

trong đoàn rước, phải ở vị trí thứ 5 chứ không phải vị trí cuối cùng. Thêm vào đó, việc rước quá nhiều ảnh tượng về một đối tượng như Đức Mẹ, các Thánh vô nhà thờ làm ảnh hưởng tới không gian cử hành Thánh lễ cũng là điều phải tránh.<sup>53</sup>

Và cũng mang tính Phụng vụ, cùng với việc hướng dẫn để đảm bảo sự đúng đắn về nghi thức trật tự bên ngoài, rước kiệu cũng phải được hướng dẫn để đảm bảo tính tham dự đầy đủ và tích cực của đoàn cử hành. Tham dự đầy đủ và tích cực ở đây là việc những người cử hành hiểu nghi lễ đang cử hành và tham gia tích cực vào các nghi thức.<sup>54</sup> Thực trạng là có những cuộc rước mà giáo dân tham dự thụ động máy móc vô hồn do không hiểu biết nhiều về ý nghĩa cử hành của cuộc rước. Lại có tình trạng một số thành phần chỉ đứng xem rước chứ không tham gia, hay có tham gia đoàn rước nhưng không cử hành tích cực như không hát không đọc kinh, suy niệm... khi đi rước. Theo đó, các mục tử cần đề ý giảng dạy cốt nghĩa giải thích giúp giáo dân hiểu những giá trị ý nghĩa của các cử hành, biểu tượng trong các cuộc rước. Thậm chí có thể tận dụng đó như dịp để dạy những bài học giáo lý trực quan thực tế sống động. Đồng thời các mục tử cũng cần động viên hướng dẫn để tất cả các thành phần trong giáo xứ đều tham gia vào đoàn rước theo hội đoàn, thực hiện những cử chỉ phù hợp với phận vụ của mình trong đoàn rước (hát, đọc kinh, suy niệm...)

## **2. Những lưu ý về lòng đạo đức bình dân**

Những lưu ý về lòng đạo đức bình dân trong rước kiệu được nêu khá rõ trong văn kiện *Hướng dẫn về lòng đạo đức bình dân và Phụng vụ: Nguyên tắc và Định hướng*, số 246<sup>55</sup>: Những cuộc rước kiệu tạ ơn đích thực diễn tả đức tin của cộng đoàn tín hữu. Chúng mang những ý nghĩa văn hóa và đánh thức cảm thức tôn giáo nơi tín hữu. Tuy nhiên ở đây cũng có những nguy cơ như ở nơi những phong trào đạo đức bình dân khác. Đó là nguy cơ của việc để lòng sùng bái bình dân vượt trên bí tích; để những phô trương bề ngoài lấn lướt tâm tình bên trong; xem cuộc rước như đỉnh cao của ngày lễ; tạo ấn tượng rằng Kitô giáo đơn thuần là “tôn giáo của các vị Thánh”; những cuộc rước có thể rơi vào tình trạng suy thoái trở nên như những cuộc trình diễn diễn hành thuần thể tục. Để gìn giữ phẩm tính diễn tả đức tin của rước kiệu, các

---

<sup>53</sup> X. “Những vấn đề chung quanh cuộc rước đầu lễ (P2),” *Công Giáo và Dân Tộc*, accessed August 22, 2022, [http://www.cgvdt.vn/cong-giao-viet-nam/nhung-van-de-chung-quanh-cuoc-ruoc-dau-le-p2\\_a2310](http://www.cgvdt.vn/cong-giao-viet-nam/nhung-van-de-chung-quanh-cuoc-ruoc-dau-le-p2_a2310)

<sup>54</sup> X. Đỗ Đình Tư, *Phụng vụ*, 108-109.

<sup>55</sup> X. “Directory on Popular Piety and the Liturgy. Principles and Guidelines,” accessed August 25, 2022, [https://www.vatican.va/roman\\_curia/congregations/ccdds/documents/rc\\_con\\_ccdds\\_doc\\_20020513\\_vers-direttorio\\_en.html](https://www.vatican.va/roman_curia/congregations/ccdds/documents/rc_con_ccdds_doc_20020513_vers-direttorio_en.html).

tín hữu cần được hướng dẫn cẩn thận về những khía cạnh thần học, Phụng vụ và nhân văn trong đó:

Về khía cạnh thần học: điều rất quan trọng là phải nhấn mạnh cuộc rước chính là dấu chỉ về điều kiện của Giáo Hội, đó là cuộc lễ hành của dân Chúa cùng với Đức Kitô và sau Đức Kitô. Trong thế giới này chúng ta không có nơi cư ngụ vĩnh viễn. Ngang qua các hành trình trên mặt đất này, chúng ta hướng về thành Giêrusalem trên trời. Rước kiệu cũng là dấu chỉ chứng tá cho đức tin rằng mọi cộng đoàn Kitô hữu được dành cho Thiên Chúa. Rước kiệu cũng là dấu chỉ của cho sứ vụ của Giáo Hội, sự trở về với lệnh truyền của Đức Giêsu: anh em hãy đi công bố Tin Mừng cho muôn dân (Mt 28,19-20).

Về khía cạnh Phụng vụ: các cuộc rước phải hướng tới tâm tình Phụng vụ. Cộng đoàn với hành trình rước được diễn tả như hành trình hướng về cộng đoàn Phụng vụ trên trời. Những cuộc rước cần được chỉ dẫn bởi những vị có thẩm quyền Giáo Hội để tránh những bất xứng suy thoái. Cuộc rước cần được bắt đầu bằng phút cầu nguyện với việc công bố Lời Chúa. Nên hát thánh ca và có thể sử dụng các nhạc cụ. Đèn nến được thắp sáng và mang theo lúc rước. Trên đường đi có thể bố trí các điểm dừng, điều này cũng phản ánh hành trình của cuộc sống. Cuộc rước nên kết thúc với một bài tụng ca Thiên Chúa là nguồn của tất cả sự thánh, và với một phép lành được ban bởi một Giám mục, linh mục hay phó tế.

Về khía cạnh nhân văn: cuộc rước phải cho thấy rõ đó là một hành trình cùng thực hiện. Các thành phần tham dự di chuyển cùng tốc độ, để ý nhau cho đều, đẹp, hòa vào cùng một bầu khí cầu nguyện và hiệp nhất trong lời ca tiếng hát, và tập trung tới cùng một đích điểm. Như thế các tín hữu cảm thấy hiệp nhất với nhau và có ý định thể hiện cụ thể dân thân Kitô hữu của mình qua hành trình sống.

### **3. Những lưu ý về hội nhập văn hóa**

Hội nhập văn hóa góp phần làm nên những nét đẹp của rước kiệu Công Giáo Việt Nam. Tuy nhiên cũng cần lưu ý để các hội nhập là để Đạo nhập thể nhập thể<sup>56</sup> chứ không làm tổn hại đến đức tin cũng như Phụng vụ. Như Huấn thị *Varietates Leggitimae* (1994) của Bộ Phụng Tự và Kỷ Luật Bí Tích hướng dẫn: hội nhập văn hóa là “đem Tin Mừng nhập thể vào những nền văn hóa địa phương, đồng thời đưa những nền văn hóa ấy vào đời sống Giáo Hội.”<sup>57</sup> Theo đó, một số thực trạng của rước kiệu cũng cần được lưu ý điều chỉnh như: một số nơi các hình thức và tâm tình đoàn rước tập trung quá nhiều vào việc suy tôn vị Thánh bản mạng, Thánh tử đạo,

<sup>56</sup> X. Michel Nguyễn Hạnh, *Việc hội nhập văn hóa ở Việt Nam* (Tp.HCM, 2016), 1-3.

<sup>57</sup> X. Đỗ Đình Tư, *Phụng vụ*, 204.

như lương dân tập trung vào rước thành hoàng, các vị thần, anh hùng dân tộc, mà quên đi sự tôn thờ Thiên Chúa. Một số nơi tập trung quá nhiều vào việc chuẩn bị tham gia cuộc rước náo nhiệt, coi rước là cử hành quan trọng nhất của ngày lễ, như một buổi hội làng của lương dân, mà ít để ý tới Thánh lễ sau hoặc trước cuộc rước. Một số nơi việc biểu diễn nghệ thuật dân gian như múa mỗ, trắc, trống... chiếm quá nhiều trong thành phần đoàn rước lấn át hẳn các đoàn hát thánh ca, xướng kinh... Phải tránh để những yếu tố văn hóa làm cuộc rước trở thành một cuộc biểu diễn văn nghệ dân gian, tôn thờ các vị thần thánh.

### **Kết luận**

Như vậy tới đây, bài viết đã cho thấy từ nguồn gốc mang tính Phụng vụ và văn hóa, rước kiệu Công Giáo Việt Nam mang trong mình cả những nét đẹp hòa hợp với Phụng vụ và những nét đẹp của sự hội nhập văn hóa sâu sắc.

Về Phụng vụ nơi rước kiệu, cộng đoàn Kitô hữu cử hành trọn vẹn sự phụng thờ với sự hiện diện của Đức Kitô như là Đầu. Đó là cử hành vừa để thờ phượng vừa thánh hóa đời sống con người. Đó cũng là hoạt động biểu lộ, tuyên xưng, giáo dục và truyền bá đức tin. Về văn hóa nơi rước kiệu, ta có thể thấy tinh thần nếp sống và bầu khí lễ hội của người Việt. Việc sử dụng Kiệu Vàng, trang phục và các loại hình nghệ thuật dân tộc đã làm nên nét đẹp nổi bật về hội nhập văn hóa trong rước kiệu Công Giáo Việt Nam.

Tất cả cũng cho thấy một mối tương quan cực kỳ chặt chẽ gắn gũi giữa lòng đạo đức bình dân và Phụng vụ, cùng giá trị của hội nhập văn hóa nơi rước kiệu. Rước kiệu là một cử hành giá trị trong sinh hoạt Công Giáo cần được nghiên cứu sâu rộng và có những truyền bá cùng hướng dẫn về thực hành mục vụ thiết thực trong bối cảnh xã hội hiện đại ngày nay.

## PHỤ LỤC

### TƯỜNG THUẬT MỘT CUỘC RƯỚC KIỆU HOA KÍNH ĐỨC MẸ<sup>58</sup>

Đúng giờ lễ, tiếng chuông nhà xứ đổ hồi, kiệu hoa được con hoa nâng lên vai. Theo thông lệ của một cuộc rước kiệu, đi đầu là một chú nhỏ, tuổi từ 10-13 mặc áo váy thụng trắng xông hương. Tiếp theo là 3 ông già (cũng có nơi là 12 người) mặc áo thụng xanh, có nơi mặc áo váy trắng. Trong số họ có một người cầm nến đi trước, tiếp giáp vào chú nhỏ xông hương được gọi là Thánh giá, nến cao (hay Thánh giá chân cao). Sau đó là ca đoàn gồm những nam thanh, nữ tú, hát vang những bài ngợi ca Đức Mẹ Maria. Tiếp theo là hội kèn, hội trống (có xứ họ đạo không có cả hai hoặc chỉ có một loại hội này). Hội kèn thổi điệu hành khúc trầm hùng cùng tiếng trống với nhiều loại thanh la, não bặt, cồng rộn rã. Sau hội trống là các em thiếu nhi từ nhỏ tuổi đến lớn tuổi. Những em này được tập hợp trong hội đoàn nghĩa binh hoặc Thánh Tâm hay Thánh Linh. Hội gồm các bà, các chị là hội Bà Thánh Ana, hội Dòng Ba, hội Têrêsa... tiếp vào hội của các em thiếu nhi. Sau hội của các bà là hội của các ông. Tất cả đi rước kiệu, nên được gọi là rước kiệu. Linh mục đi sau kiệu hoa, hai chú nhỏ giúp lễ chấp tay đi kèm hai bên. Cuối cùng là những giáo hữu không thuộc hội đoàn nào, hoặc tín đồ ở xứ đạo khác đến dự lễ, thông công.

Cuộc rước bắt đầu cử hành từ trong thánh đường đi vòng quanh khuôn viên nhà xứ sau đó trở về thánh đường. Sau cuộc rước kiệu là đến nghi lễ múa hát, dâng hoa.

### TƯỜNG THUẬT MỘT CUỘC RƯỚC KIỆU THÁNH QUAN THẦY XỨ<sup>59</sup>

Trước Thánh lễ là một cuộc đi kiệu. Ở những làng giáo – xứ đạo cổ là kiệu vàng, trên đó là ảnh hoặc tượng Thánh Gia (Gia đình Chúa Giêsu), tượng Chúa hoặc tượng Đức Mẹ Maria. Kiệu được tết hoa lá. Quan viên đi trước kiệu mặc áo thụng xanh, đầu đội khăn xếp, cầm bát bửu hoặc Thánh giá nến cao. Linh mục được che lọng vàng. Đi trước kiệu còn có ban nhạc Nam (bát âm – nhạc cổ truyền người Việt), ban nhạc Tây (kèn đồng...) một số hình thức sinh hoạt văn hoá dân gian như múa trống, múa mõ, trắc, đi kheo... cùng hành tiến trước kiệu. Cuộc đi kiệu quanh khuôn viên nhà thờ hoặc qua một số trục đường chính của làng giáo – xứ đạo thường náo nhiệt. Ở các xứ đạo miền Bắc, khi làm nhà thờ bao giờ người ta cũng lo làm con đường chạy quanh nhà thờ gọi là đường kiệu. Đó là con đường để giáo dân đi kiệu trong một số lễ trọng và lễ Thánh quan thầy có sử dụng kiệu.

---

<sup>58</sup> Nguyễn Hồng Dương, *Nghi lễ và lối sống Công Giáo trong văn hóa Việt Nam*, 124-125.

<sup>59</sup> *Ibid.*, 173-174.

Kiệu được đi từ trong nhà thờ và khi kết thúc cũng được đưa vào nhà thờ đó là hình thức đi vòng quanh. Có thể xem đây là biến thể của hình thức chạy đàn của Phật Giáo đã được Công Giáo hoá. Sau cuộc đi kiệu là Thánh lễ.

### **TƯỜNG THUẬT MỘT CUỘC RƯỚC KIỆU THÁNH THỂ - SANTI<sup>60</sup>**

Cuộc đi kiệu được bắt đầu từ trong thánh đường. Về cơ bản nó cũng giống như lễ đi kiệu Thánh quan thầy, chỉ khác ở một điểm sau: Minh Thánh để trong Mặt nguyệt thường là gò bằng đồng, do vị Chủ tế (linh mục hoặc Giám mục) cầm. Một phụng du có bốn cột, đỉnh làm bằng vải do bốn người cầm treo trên đầu Chủ tế. Kiệu Thánh Thể đi đến đâu giáo dân tung hoa đến đó. Hoa được tính toán dự trữ thế nào cho đến hết cuộc đi kiệu. Suốt dọc đường giáo dân đọc kinh cầu nguyện, còn các ca đoàn, hội trống, kèn, bát âm... ca hát và chơi các bản nhạc ngợi ca Chúa Giêsu. Dọc đường các giáo xứ thường dựng một vài trạm, gọi là trạm Santi dùng để đặt Minh Thánh cho giáo dân dừng lại cầu nguyện một thời gian ngắn từ mười lăm đến ba mươi phút, sau đó cuộc đi kiệu lại tiếp tục.

Cuộc đi kiệu ở xứ đạo thường ngắn hơn so với cuộc đi kiệu Thánh Thể ở giáo phận.

### **TƯỜNG THUẬT MỘT CUỘC RƯỚC KIỆU THÁNH QUAN THẦY ĐỊA PHẬN Ở XỨ PHÚ NHAI<sup>61</sup>**

Mở đầu cuộc đi kiệu là hình tượng chiếc thuyền vượt biển, trên đó là giáo sĩ ngoại quốc do nam giới đóng. Hình tượng này thể hiện việc các giáo sĩ ngoại quốc vượt biển đến truyền giáo tại giáo phận. Rồi đến hội trác, hội mõ vừa hành tiến vừa gõ, vừa múa, đội trống, đội kèn đồng. Trong cuộc rước kiệu còn có hình ảnh chim phượng, biểu tượng cho hình ảnh Thiên Chúa. Kiệu Đức Mẹ trên đó là tượng Đức Mẹ Maria ở đây khác với nhiều xứ khác là tượng được vận quần áo vải nên sinh động. Tham gia đi kiệu là những nữ tu Dòng Đa Minh, Mến Thánh Giá (ở xứ Bùi Chu đến), các hội đoàn. Các bà mẹ Công Giáo mặc áo tấc đỏ, tay cầm ô cho thêm điệu dàng, hội con hoa, hội hát mặc áo dài trắng. Các linh mục về tham dự mặc quần trắng, áo dài vàng khoác bên ngoài. Để phân biệt hội kèn, hội trống, hội trác, hội mõ của các họ đạo, các hội này thường mặc những trang phục khác nhau.

---

<sup>60</sup> Ibid., 169-170.

<sup>61</sup> Ibid., 182-184.



## THƯ MỤC THAM KHẢO

- “Directory on Popular Piety and the Liturgy. Principles and Guidelines”. Accessed August 25, 2022.  
[https://www.vatican.va/roman\\_curia/congregations/ccdds/documents/rc\\_con\\_ccdds\\_doc\\_20020513\\_vers-direttorio\\_en.html](https://www.vatican.va/roman_curia/congregations/ccdds/documents/rc_con_ccdds_doc_20020513_vers-direttorio_en.html).
- “Processions from the McClintock and Strong Biblical Cyclopedia”. *McClintock and Strong Biblical Cyclopedia Online*. Accessed August 23, 2022,  
<https://www.biblicalcyclopedia.com/P/processions.html>.
- Bộ Phụng Tự và Kỷ Luật Bí Tích, *Caeremoniale Episcoporum*.  
-----, *Sách Các phép và Lễ nghi Giám mục*, Bản dịch.
- Bradshaw, Paul ed. *The New Westminster Dictionary of Liturgy and Worship*. First Edition. Louisville, KY: Westminster John Knox Press, 2003.
- Brzeziński, Daniel. “Processions in Christian Liturgy: Origin, Theology and Ministry”. *Roczniki Teologiczne* 64, no. 8 (2017), 5–19. <https://doi.org/10.18290/rt.2017.64.8-1>.
- Catholic University of America, ed. *New Catholic Encyclopedia*. 2nd ed. Detroit: Washington, D.C: Thomson/Gale, Catholic University of America, 2003.
- Công Giáo và Dân Tộc*. “Những vấn đề chung quanh cuộc rước đầu lễ (P1)”. Accessed August 22, 2022. [http://www.cgvdt.vn/cong-giao-viet-nam/nhung-van-de-chung-quanh-cuoc-ruoc-dau-le-p1\\_a2261](http://www.cgvdt.vn/cong-giao-viet-nam/nhung-van-de-chung-quanh-cuoc-ruoc-dau-le-p1_a2261)
- , “Những vấn đề chung quanh cuộc rước đầu lễ (P2)”. Accessed August 22, 2022, [http://www.cgvdt.vn/cong-giao-viet-nam/nhung-van-de-chung-quanh-cuoc-ruoc-dau-le-p2\\_a2310](http://www.cgvdt.vn/cong-giao-viet-nam/nhung-van-de-chung-quanh-cuoc-ruoc-dau-le-p2_a2310)
- , “Rước Kiệu Đức Mẹ”. Accessed August 31, 2022. [http://www.cgvdt.vn/cong-giao-viet-nam/ruoc-kieu-duc-me\\_a3149](http://www.cgvdt.vn/cong-giao-viet-nam/ruoc-kieu-duc-me_a3149).
- Đỗ Đình Tư, C.Ss.R. *Phụng vụ*. Tp. HCM: Học viện Thánh Anphongso, 2021.
- Encyclopedia.Com*. “Procession”. Accessed 26, 2022. [www.encyclopedia.com › christianity › christianity-general › procession](http://www.encyclopedia.com/christianity/christianity-general/procession).
- Fernández, David Andrés et al. “Processions And Their Chants In The Old Hispanic Liturgy”. *Traditio* 75 (2020), 177–223. <https://doi.org/10.1017/tdo.2020.7>.
- Martimort, Aimé-Georges. “Les diverses formes de procession dans la liturgie”. *La Maison-Dieu* 43. 1955.
- Massimo Leone. “Transcendence and Transgression in Religious Processions”. *Signs and Society* 2, no. 2 (September 2014): 314–49. <https://doi.org/10.1086/677957>.
- Michel Nguyễn Hạnh. *Việc hội nhập văn hóa ở Việt Nam*. Tp.HCM, 2016.

Nguyễn Hồng Dương. *Nghi lễ và lối sống Công Giáo trong văn hóa Việt Nam*. NXB Khoa học Xã hội Hà Nội, 2001.

Phan Đăng Nhật, Ngô Đức Thịnh, Nguyễn Xuân Kính, Lê Văn Kỳ và Lê Trung Vũ. *Lễ hội cổ truyền*. NXB: Khoa học Xã hội Hà Nội, 1992.

*Tổng Giáo Phận Hà Nội*. “Cả vạn tín hữu cùng nghinh Minh Thánh Chúa tại Hà Nội”. Accessed June 19, 2020. <https://www.tonggiaophanhanoi.org/ca-van-tin-huu-cung-nghinh-minh-thanh-chua-tai-ha-noi/>

*Từ Điển*. “Kiệu”. Accessed August 26, 2022. <https://vietdic.net/Tra-cuu-Tu-dien-Tieng-Viet/kioul-la-gi-35020.html>

Trần Ngọc Thêm. *Cơ sở văn hóa Việt Nam*. NXB Giáo Dục, 1999.

*Wikipedia*. “Procession”. Accessed July 21, 2022. <https://en.wikipedia.org/w/index.php?title=Procession&oldid=1099592112>.